

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 30-5-2025

V/v yêu cầu cấp dưỡng nuôi
con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quân Vương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Phương Trang;

2. Ông Lê Xuân Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thọ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 58/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2025 về việc “Yêu cầu cấp dưỡng nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1990; địa chỉ: số C đường T, khu phố C, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương;

- Bị đơn: Ông Trần Lê Hải Đ, sinh năm 1984; địa chỉ: số F đường A, khu phố G, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên theo đơn khởi kiện ngày 10/3/2025 và quá trình tố tụng, nguyên đơn bà H trình bày:*

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà H và ông Đăng ly H1 theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 03/2025/QĐST-HNGĐ ngày 14/01/2025.

- *Về con chung:* Có 02 con chung tên Trần Quốc A, sinh ngày 21/02/2015 và Trần Ngọc A1, sinh ngày 13/3/2022 do bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Không tranh chấp, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Nay do hoàn cảnh khó khăn, công việc không ổn định nên bà khởi kiện yêu cầu ông Đ phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung, mỗi con 1.500.000 đồng cho đến khi các con đủ tròn 18 tuổi.

Chứng cứ nguyên đơn giao nộp: bản sao Giấy khai sinh con chung; CCCD, đơn yêu cầu Tòa án hỗ trợ gửi tài liệu chứng cứ; đơn yêu cầu hòa giải theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, bản tự khai, bản photo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn.

*** Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên tại bản tự khai bị đơn ông Đ trình bày:**

Bị đơn ông Đ không đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn, ông Đ xác định do không có nghề nghiệp ổn định nên yêu cầu bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung tên Trần Quốc A, sinh ngày 21/02/2015 và Trần Ngọc A1, sinh ngày 13/3/2022 và không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi các con chung như đã thỏa thuận tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn.

*** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng có ý kiến:**

Quá trình tố tụng cũng như diễn biến tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đã thực hiện đầy đủ việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho các bên đương sự. Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt theo các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Không kiến nghị khắc phục, bổ sung các thủ tục tố tụng. Quan hệ pháp luật là tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con. Đề nghị, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Từ những tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ. Sau khi Hội đồng xét xử công khai lời trình bày của các đương sự và các chứng cứ có trong hồ sơ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định,

[1] Quá trình tố tụng giải quyết vụ án và tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt. Xét việc nguyên đơn, bị đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt phù hợp theo quy định tại Điều 227, 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Nguyên đơn bà H khởi kiện tranh chấp cấp dưỡng nuôi con chung đối với bị đơn ông Đ, ông Đ có hộ khẩu thường trú tại khu phố G, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng và quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con” theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Theo đơn yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, bà H khởi kiện yêu cầu với ông Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng/1 người con đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Ông Đ không đồng ý yêu cầu khởi kiện của bà H.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà H:

Bà H và ông Đăng lý H1 theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 03/2025/QĐST-HNGĐ ngày 14/01/2025, giao 02 con chung tên Trần Quốc A, sinh ngày 21/02/2015 và Trần Ngọc A1, sinh ngày 13/3/2022 do bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Đ không phải cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên do hoàn cảnh khó khăn nên bà H yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng/1 người con đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi, ông Đ không đồng ý. Xét, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung là người chưa thành niên, ông Đ không trực tiếp nuôi dưỡng con chung thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng, do đó yêu cầu khởi kiện của bà H là có căn cứ. Đối với mức yêu cầu cấp dưỡng là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng về quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên tòa cũng như nội dung giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật.

[6] Bà H tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 19, 53, 56, 107 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về cấp dưỡng nuôi con của bà Nguyễn Ngọc H đối với ông Trần Lê Hải Đ.

Buộc ông Trần Lê Hải Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con chung 02 con chung tên Trần Quốc A, sinh ngày 21/02/2015 và Trần Ngọc A1, sinh ngày

13/3/2022, mỗi tháng 1.500.000 đồng/1 người con đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Hai bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

2. Về án phí: Ông Trần Lê Hải Đ phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- Ủy ban nhân dân TT. Dầu Tiếng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quân Vương